

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án ;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 274/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây :

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Trần Quang H, sinh năm 1989; ĐKKHKT: TDP X, phường Cam Phúc Bắc, Cam Ranh, Khánh Hòa.

Chị Vũ Thị Thu Q, sinh năm 1994; ĐKKHKT: Thôn Kim Tân, xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội; Cư trú tại: Số x, nhà y, khu TT ĐH Mỏ địa chất, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 52 ngày 10/12/2019 của UBND xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2019:

Về quan hệ hôn nhân: Anh H kết hôn với chị Q năm 2018 trên cơ sở có tình cảm và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Sau khi cưới vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh chị đã cố gắng

điều chỉnh song không được do vợ chồng sống xa nhau, vợ chồng anh chị đã sống ly thân. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị không có con chung

Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quang H và chị Vũ Thị Thu Q xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị không có con chung

Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh H và chị Q tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/02837 ngày 03/6/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm. Anh chị đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.
- Các đương sự;- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi

